

Số: 07/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST – DS ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị Tuyết H** – sinh năm 1975; Địa chỉ: đường L, khu phố T, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên (Nay: 03 Nguyễn Thị L, thôn T, xã B, tỉnh Đắk Lắk).

* *Bị đơn*: Vợ chồng bà **Nguyễn Thị Bích N** – sinh năm 1970 và ông **Lê Văn T** – sinh năm 1964; Cùng địa chỉ: khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên (Nay: thôn B, xã B, tỉnh Đắk Lắk).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bên đương sự thống nhất: bà Nguyễn Thị Bích N có mượn của chị Phạm Thị Tuyết H số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bà N có nghĩa vụ trả nợ cho chị H toàn bộ số tiền đã mượn. Thời hạn trả nợ 01 năm, kể từ ngày 11/8/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Bích N thoả thuận tự nguyện chịu án phí dân

sự sơ thẩm 150.000.000đ x 2,5% = 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn lại cho chị Phạm Thị Tuyết H 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/23 số 0006766, ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên (Nay: Phòng thi hành án dân sự khu vực A - Đắc Lắc).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực;
- Phòng THADS;
- Đương sự;
- Lưu hs, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương